

## **Vô cùng thương tiếc Anh Hoàng Minh Chính !**

Tôi xin phép được gọi Anh Hoàng Minh Chính như vậy, như đã từng gọi trên nửa thế kỷ nay, không nêu chức danh, học hàm, học vị gì hết, vì tôi biết rõ tính Anh vốn rất khiêm nhường, không thích phô trương những thứ đó bao giờ.

Anh Chính ra đi, chẳng những là một nỗi đau thương sâu sắc không gì xoa dịu được đối với chị Hồng Ngọc, người bạn đời trung kiên của Anh và các người con yêu quý của Anh, mà còn là một tổn thất rất lớn lao của bạn bè, của những người dân chủ khắp nơi, cả trong nước lẫn ngoài nước. Vì Anh Hoàng Minh Chính được mọi người dân chủ và yêu nước coi là Người Anh Cả, là Con Chim Đầu Đàn của phong trào Tự do Dân chủ và Nhân quyền ở nước ta.

Tôi có may mắn được quen biết với Anh từ nửa cuối thập niên 50 thế kỷ trước. Tôi luôn luôn coi đó là người Anh quý mến của tôi, vì Anh lớn hơn tôi 6 tuổi và kinh nghiệm đường đời thì nhiều hơn tôi. Anh đi học ở Trường Đảng cao cấp của Trung Ương Đảng cộng sản Liên Xô tại Moskva từ năm 1957 đến năm 1961, nghĩa là học trước tôi một khoá. Phải nói rõ rằng chúng tôi đến Liên Xô du học giữa lúc phong trào cộng sản quốc tế đang có sự phân liệt và xung đột dữ dội giữa đường lối của ĐCS Liên Xô và nhiều ĐCS khác với đường lối của ĐCS Trung Quốc do Mao Trạch Đông đứng đầu, hồi đó đã lôi kéo được vài ĐCS khác ở châu Á. Tuy các ĐCS đều mang cùng tính chất chuyên chế, độc tài toàn trị, hung bạo như nhau, nhưng ĐCS Liên Xô hồi đó dưới quyền của Khrushhev thì đang có chiều hướng cởi mở hơn, về nội bộ thì đang nói rộng phần nào dân chủ trong đảng và ngoài xã hội, còn về đối ngoại thì đang tiến tới chính sách hoà dịu, chung sống hoà bình với các nước tư bản. Còn ĐCS Trung Quốc, dưới quyền của Mao Trạch Đông, thì đối nội là một chế độ độc tài cực kỳ khắc nghiệt, còn đối ngoại thì chủ trương kích động các nước thuộc thế giới thứ ba làm chiến tranh cách mạng, chủ trương “Gió Đông thổi bạt gió Tây”, đối đầu với “con hổ giấy” đế quốc Mỹ...

Hồi bấy giờ, ở miền Bắc Việt Nam vừa trải qua cuộc cải cách ruộng đất đẫm máu cực kỳ khủng khiếp do ĐCS (lấy tên là Đảng lao động) tiến hành dưới sự “cố vấn” của các “chuyên gia” Trung Quốc. Sự kiện đó gây chấn động mạnh trong thâm tâm những người cộng sản Việt Nam có lòng yêu nước, thương dân, và một số không ít đảng viên trí thức có tinh thần dân chủ, tự do - từ đó - đã không chấp nhận cái tinh thần cực đoan của chủ nghĩa Mao-ít. Trong lúc đó thì ban lãnh đạo ĐCS Việt Nam, đứng đầu là Lê Duẩn, lại dần dần đưa đảng và nhà nước Việt Nam chuyển vào “quỹ đạo” của Trung Quốc, thực chất là đi theo con đường của chủ nghĩa Mao-ít. Điều đó gây phản ứng khá mạnh trong một số cán bộ cao cấp, trung cấp của đảng. Chính là vào lúc này, những đảng viên cộng sản có tinh thần dân chủ, lo lắng cho Tổ Quốc sắp bị đẩy vào cơn đại hoạ của cuộc chiến tương tàn – dù không có tổ chức – đã xích gần lại với nhau... Tôi thân thiết với Anh Chính từ đây. Nhưng hồi

đó, vì sự đàn áp của đám “ác ôn” Lê Đức Thọ và Trần Quốc Hoàn cực kỳ ác liệt nên sự gần gũi nhau giữa những người có tinh thần dân chủ phải rất kín đáo, âm thầm. Mà gặp nhau thì cũng chỉ để trao đổi ý kiến, nhận định tình hình thế thôi, chứ thật ra chẳng bàn chuyện gì ghê gớm và chưa có ý đồ tổ chức chống đối gì cả. Nhưng như vậy, đối với tập đoàn Lê Duẩn - Lê Đức Thọ - Trần Quốc Hoàn đã là một cái cớ để ghép tội những ai bất đồng chính kiến với họ là chống đảng rồi. Thực ra, chúng tôi là những người cộng sản thật lòng yêu nước, thương dân, chỉ có một ước nguyện là sau bao nhiêu năm chiến tranh, người dân Việt Nam phải được hưởng cuộc sống Tự do, Dân chủ và Hoà bình. Thế nhưng, ước nguyện hiền lành đó hoàn toàn trái ngược với bản chất của chế độ độc tài toàn trị của ĐCS, trái ngược với ý đồ của ban lãnh đạo đảng đang chuẩn bị cuộc chiến đánh vào miền Nam. Vì thế cho nên người ta vội vã dựng lên một vụ án phi pháp rất quái gở, gọi là “vụ án Xét lại – chống Đảng”. Anh Hoàng Minh Chính là một trong những mục tiêu chính của họ để trừng trị. Đám độc tài căm giận nhất là Anh đã viết một cuốn sách nhỏ, với tựa đề “Về Chủ Nghĩa Giáo Điều Ở Việt Nam”, trong đó Anh vạch rõ sự nguy hại của chủ nghĩa Mao-ít và lối rập khuôn chủ nghĩa đó đưa vào Việt Nam. Cái nhìn sáng suốt và can đảm đó của Anh, cố nhiên, chạm đến “tim đen” của tập đoàn Lê Duẩn – Lê Đức Thọ, vì thế đám đó coi Anh là kẻ thù số 1. Nhưng vì Sự Thật thì Anh Chính đâu có chịu lùi bước! Thật là một con người gan dạ vô song! Và cái tinh thần kiên cường của Anh đã thể hiện suốt mấy thập niên liền khi bị cầm tù, bị quản chế!

Tôi còn nhớ rõ, sau khi chúng tôi – thượng tá Văn Doãn, nguyên Tổng biên tập báo Quân Đội Nhân Dân, đại tá Lê Vinh Quốc và tôi – đã thoát ly ĐCS Việt Nam hồi năm 1964 và xin cư trú chính trị ở Liên Xô dưới thời Khrushchev, thì chẳng may, bốn-năm tháng sau, Khrushchev bị phế truất bởi một cuộc đảo chính cung đình trong điện Kremli. Brezhnev lên ngôi vị Tổng bí thư thì lại chủ trương bắt tay với ĐCS Việt Nam dưới quyền Lê Duẩn. Số phận của chúng tôi hồi ấy thật là cheo leo. Trong tình hình đó, Văn Doãn nhận được từ ai đó trong nước chuyển đến một bức thư nhỏ chỉ có một dòng chữ thôi: “*Xin hãy giữ vững niềm tin và tiếp tục đi. Hoàng*”. Chúng tôi hiểu ngay đây là thư của Anh Hoàng Minh Chính động viên chúng tôi đang lúc khó khăn và khuyên chúng tôi hãy tiếp tục đấu tranh. Thật là cảm động khi phải sống thân cô thế cô nơi đất khách quê người mà được đọc một câu ngắn ngủi như vậy từ trong nước gửi đến!

Còn từ năm 1967 mãi đến năm 1995, thì chúng tôi không liên lạc gì với nhau được nữa – vì hồi ấy Anh đi tù (người ta gọi một cách giả dối là đi cải tạo). Để hiểu được cái chế độ tù đầy cực kỳ khắc nghiệt và độc ác của cộng sản và tinh thần đấu tranh kiên cường của Anh trong tù, tôi xin trích một đoạn ngắn sau đây trong “*Thư ngỏ của công dân Hoàng Minh Chính*” đề ngày 27.08.1993 gửi Chánh án Tòa án nhân dân tối cao và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao: “...Đòn lần này tàn bạo gấp bội lần trước. Nhà tù giam mỗi một mình tôi (biệt giam ở Hải Hưng) có trên 20 sĩ quan công an từ cấp úy đến cấp tá canh gác ngày đêm, không rời mắt một giây phút. Họ tuyên bố thẳng với tôi rằng: “*Chúng tôi được phép hành hạ anh!*” Có tên nói: “*Tôi sẽ giết anh! Tay tôi đã từng vấy máu. Anh là tên phản*

*cách mạng!” Rồi họ dùng biện pháp gây tiếng ồn phá giấc ngủ ban đêm, gây bệnh ỉa chảy liên tục bằng cách bỏ ruồi nhặng vào canh, cho thức ăn ôi, khi lâm bệnh thì hãm không cho uống thuốc, cứ liên tục như vậy... Rồi họ đầu độc tôi hai đợt bằng cách cho thức ăn có hoá chất độc, gây ốm mê man, miệng nôn trôn tháo, bụng quặn đau, toàn thân run rẩy suốt tuần (có bác sĩ chứng nhận là ngộ độc thức ăn). Một lần tôi bị nắm tên công an xông tới bẻ quặt tay, nắm tóc, buộc giẻ, bịt miệng rồi bóp cổ cho tôi chết ngất... Không kể xiết tất cả các đòn thù dã man, tàn bạo giáng xuống đầu tôi trong nhà tù biệt giam theo lệnh ông Lê Đức Thọ. Mục tiêu duy nhất của họ là huỷ hoại sức khoẻ, tiêu diệt ý chí phản kháng, buộc phải “cúi đầu, quỳ gối nhận tội” như lời hai sĩ quan tay sai của ông Lê Đức Thọ đã thét vào mặt tôi (tên chúng là Nguyễn Ngọc Nghị và Hoa Văn Lan)...”. Thế nhưng Anh Hoàng Minh Chính vẫn bất khuất, không quỳ gối đầu hàng, mà giữ vững niềm tin của mình và mạnh mẽ tố cáo tính chất độc ác man rợ của nhà tù cộng sản dưới bàn tay sắt của tập đoàn thống trị Lê Duẩn-Lê Đức Thọ. Sau 11 năm tù giam và 9 năm bị quản chế, tổng cộng 20 năm trời, vẫn chưa đủ, ban lãnh đạo ĐCS hồi năm 1995 lại bày ra vụ án vớ vẩn khác để đưa anh vào tù thêm một năm nữa rồi cộng thêm nhiều năm quản chế. Tôi còn nhớ rõ, hồi đó, khi nghe tin hai Anh Hoàng Minh Chính và Đỗ Trung Hiếu bị đưa ra toà, tôi đã phát đi Lời Tuyên bố phản đối, và nó được tuyên đọc và phổ biến rộng rãi tại cuộc mít tinh và biểu tình đông đảo của các hội đoàn Việt Nam trước sứ quán CHXHCNVN tại Bonn ngày 07.11.1995.*

Dù không liên lạc được với nhau trong thời gian Anh bị tù đầy và quản chế, nhưng tôi vẫn hằng theo dõi cuộc đấu tranh không ngừng của Anh. Đến năm 1997 thì chúng tôi liên lạc được với nhau, chủ yếu bằng thư từ, chứ rất ít khi dùng điện đàm, vì không muốn kẻ thù của Dân chủ và Tự do biết được nội dung những trao đổi của chúng tôi. Bây giờ thì tôi có thể ghi lại đúng nguyên văn nội dung vài bức thư Anh Chính đã gửi cho tôi để mọi người thấy rõ tấm lòng của Anh ấy đối với nước, với dân. Trong một bức thư, Anh đã viết: “... Nhân dân ta đã nửa thế kỷ chiến trận liên miên rồi. Những vết thương chiến tranh vẫn chưa hàn miệng, còn đang rỉ máu. Sau ¼ thế kỷ sống trong hoà bình mà 80% dân số vẫn đang phải sống trong cảnh bần hàn nông nghiệp thủ công. Thu nhập bình quân đầu người (GDP) toàn quốc chỉ mới có 248 USD/năm 1998 – theo số điều tra chính thức của cơ quan TƯ nhà nước. Cái đói ăn, đói thuốc lại kèm thêm cái đói tự do dân chủ, bị cường hào tham quan ô lại mới hành hạ kìm kẹp (mà Nghị định 31CP mới chỉ là một trong tổng số các gông cùm xiềng xích thôi). Phải thấy được tình cảnh của dân, tâm trạng của dân. Dân đây là tuyệt đại đa số nhân dân, có nghĩa là những người hai sương một nắng, hết thế hệ này sang thế hệ khác làm lụi bán mặt cho đất bán lưng cho gùi, nuôi tất cả xã hội bằng vất kiệt sức mình mà vẫn không được no cơm lành áo. Chính họ mới là người quyết định vận mệnh của đất nước này. Thái Bình đã đứng dậy là một biểu hiện sự thức tỉnh tuyệt vời đầy sáng suốt và mưu trí của nhân dân. Nhiều đóm lửa tại miền Bắc này kể từ Khu 4 trở ra cũng đang hướng về Thái Bình để học gương sáng”... Và đây là những ý kiến sắc bén, sáng suốt của Anh: “... Nếu xét cho kỹ, thì cuộc CM dân chủ ở Thái Bình đã được các sĩ quan cựu chiến binh và cán bộ nhà nước nghỉ hưu tại các thôn xã đứng ra lãnh đạo. Những người đó đều là trí thức được chính quyền CS đào tạo, đã qua chinh

*chiến hoặc qua việc quản lý xã hội. Họ trở về nông thôn và trở thành dân thường không vai vế, bị bỏ quên và bị lũ cường hào ác bá mới và tham quan ô lại kéo bè cánh dùng cường quyền tham nhũng đè nén áp bức dân lành. Chính số CCB và cán bộ nghỉ hưu đó trở thành những gai chọc mắt của lũ cường hào ác bá mới. Như vậy cảm thấy rằng số CCB và cán bộ nghỉ hưu ở nông thôn là lực lượng dự trữ và là chất men của CM dân chủ ở nông thôn. Và đến lúc phong trào chín mùi thì họ trở thành người lãnh đạo tập thể của cuộc CM dân chủ nông thôn. Đây là một cái vốn vô cùng quý giá của CM dân chủ (mới) ở VN” ...*

Khi nhận được cuốn sách của tôi “*Chuyện Nước Non*” gửi biếu Anh, thì Anh đã trả lời tôi bằng một bức thư dài đến 8 trang giấy nhỏ, chữ viết chi chít. Ngoài những lời khen rất chân tình, anh cũng đã trao đổi với tôi những điều rất lý thú chẳng những đối với một người nghiên cứu khoa học mà cả đối với một nhà hoạt động dân chủ nữa, như phương pháp luận, lý thuyết hệ thống, những động lực tác động vào sự đổi mới, vai trò của người lao động, của người trí thức với tính cách là lực lượng dẫn đầu, v.v... (Thư hồi tháng 03.2000). Những ý kiến của Anh thật sâu sắc và cũng rất phù hợp với những điều tôi đã viết, nên chúng tôi dù ở xa nhau nhưng rất đồng cảm với nhau.

Còn trong thư ngày 03.05.2001, Anh báo cho tôi biết: “... CA bắt a. Q. (Vũ Cao Quận) hồi 3h chiều 24/4/01. Thì trước đó 13 ngày, tức ngày 11/4/01, CA HNội đưa giấy triệu tập HMC tới Sở CA để điều tra (=thăm vấn) về bài góp ý với Dự thảo IX của HMC đề ngày 3/4/01. Rồi cùng ngày bắt a.Q., CA HNội tới nhà HMC đòi vào nhà đưa giấy (chắc là giấy triệu tập lần 2). Nhưng HMC không cho vào nhà, đóng cổng không tiếp, cũng đứng vào ban chiều 24/4/01 hồi 2h45 HMC không cho vào nhà, cũng không nhận giấy gì cả. Như vậy là cuộc đấu tranh giữa CA HNội với HMC đang diễn ra quyết liệt. HMC giữ vững lập trường như thư ngày 11/4/01 gửi cho 4 ông cấp cao nhất Nhà nước...” Trong thư đó, Anh Chính cũng đã viết: “Điều đem lại cho tôi niềm vui lớn nhất là thư Anh đề ngày 11.02.01. Toàn bộ nội dung thư về tình hình đất nước, về ngdân, CN, các giai tầng, các tôn giáo, và về *Que faire?* – toàn bộ ý kiến rất xác đáng, rất thiết thực, rất đúng với thực trạng đất nước hiện nay, cả về tình hình đ. (đảng). Tôi có cảm tưởng là Anh đang sống giữa nhân dân trong nước để viết ra những lời tâm huyết đó. Tôi đưa ngay cho a. ... (ẩn danh) xem. A....rất thú vị và hoàn toàn nhất trí với tôi rằng Anh nói như chúng tôi đang nghiên ngẫm và đang làm. Bài “xé rào” mà tiến! là bài rất hay, rất sống, phản ánh đúng thực trạng của tình hình và cuộc sống hiện nay bức xúc tới mức phải “xé rào” mới sống đặng!” Như vậy là trên rất nhiều vấn đề căn bản giữa Anh Chính và tôi hoàn toàn nhất trí với nhau. Điều đó làm cho tôi rất sung sướng. Tuy nhiên, thành thật mà nói thì cũng có một lần tôi đã bất đồng với Anh Chính. Đó là vào hồi cuối năm 2005, khi anh sang Hoa Kỳ chữa bệnh, anh đã tuyên bố vội vàng việc thành lập Phong trào Dân chủ Việt Nam. Tôi cũng đã có buổi điện đàm để nói lên quan điểm của tôi với Anh trước khi Anh về nước. Nhưng tôi rất thông cảm Anh, vì lúc đó Anh đang bị bệnh hiểm nghèo, chân ướt chân ráo mới bước lên đất Hoa Kỳ, không hiểu tình hình cộng đồng người Việt ở đây như thế nào mà lại bị người khác thúc đẩy nên Anh đã có quyết định vội vàng

như thế. Dù có lúc bất đồng như vậy – và đó là sự bất đồng duy nhất trong đời – nhưng không vì thế mà giảm lòng quý mến và khâm phục của tôi đối với Anh.

Tôi cũng muốn kể thêm chuyện này nữa. Hồi năm 2000, tôi đã gửi đến Anh cuốn sách của Thiện Xuân Inna Malkhanova “*Dưới Bóng Từ Bi*”. Đọc xong sách, Anh đã viết một bức thư dài và rất chân thành, tôi chỉ xin dẫn một đoạn nhỏ thôi để thấy rõ thế giới tâm linh và tâm hồn của Anh Chính: “... Toàn văn “*Thư gửi người anh em – Niềm phúc lạc của lòng thương yêu*” (tác phẩm của đại văn hào Lev Tolstoi mà Thiện Xuân đã giới thiệu và tôi đã chuyển ngữ từ tiếng Nga sang tiếng Việt) quả là bó đuốc dẫn đường cho con người trên hành tinh này. Tôi hân hoan đón chào Niềm Phúc Lạc trong giờ phút được xem Thư đó của Lev Tolstoi. Tôi xin phép trích ra một câu mà tôi tâm đắc nhất, mà tôi tìm kiếm suốt bốn thập niên trên đường đấu tranh giành Tự do-Dân chủ, thì hôm nay, giờ phút này tôi được thấy bừng sáng tỏ trong lời minh triết của Lev Tolstoi: “Người anh em thương mến, Các bạn hãy nghi ngờ điều nói rằng cuộc sống đang diễn ra quanh ta chính là cuộc sống phải có (cuộc sống đó thực ra là cuộc sống bị bóp méo) và các bạn hãy tin rằng lòng thương yêu, chỉ có lòng thương yêu là cao hơn cả: lòng thương yêu chính là sứ mệnh, là bản chất, là niềm phúc lạc của cuộc đời chúng ta. Hãy tin rằng cái khát vọng được phúc lạc có trong mỗi trái tim, cái nổi bực dọc vì không có được điều phải có: niềm phúc lạc”. Lời minh triết này chỉ ra cho tôi thấy cái tôi tìm kiếm và quyết giành lấy kỳ được trong mấy chục năm qua chính là lòng thương yêu, lòng thương yêu tất cả, lòng vì cái thiện mà trừ cái ác, lòng từ bi hỷ xả...” (Thư viết tại HN, hạ tuần tháng 3/2000).

Than ôi! Một Con Người (viết hoa) cao quý như vậy mà nay đã không còn ở trên đời này nữa! Nhưng tấm gương sáng ngời của tấm lòng vì nước, vì dân, của tinh thần kiên cường, bất khuất, ý chí đấu tranh đến cùng cho Tự do, Dân chủ và Nhân quyền của Hoàng Minh Chính sẽ mãi mãi cổ vũ thế hệ trẻ xốc tới hoàn thành sự nghiệp dở dang của Anh là đấu tranh bất bạo lực để dân chủ hoá Đất Nước thân yêu của chúng ta.

Cuối cùng, tôi xin phép nói thêm vài lời. Trong những ngày này, chúng ta liên tiếp nhận được tin tức từ trong nước gửi ra cho biết đám cầm quyền Hà Nội đã mở một chiến dịch toàn quốc trắng trợn ngăn chặn nhân dân bày tỏ tình cảm đối với một người đã quá cố và ngăn cản các nhà dân chủ biểu lộ lòng thương tiếc đối với một chiến sĩ dân chủ kiên cường. Điều đó cho thấy đám cầm quyền cộng sản từ lâu đã mất hết tính người và tình người, nên mới hành xử tàn bạo đến thế, chà đạp lên đạo lý thường tình của dân tộc đối với người đã chết và người đang sống! Nhưng những hành động đê hèn đáng phỉ nhổ đó của kẻ thù Tự do, Dân chủ chỉ làm ngời sáng thêm tấm lòng vì nước, vì dân và tinh thần bất khuất của nhà chí sĩ ái quốc và chiến sĩ dân chủ Hoàng Minh Chính.

*Nguyễn Minh Cần*

